

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Xã Thạch Hòa, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3368 5826

Fax: (024) 3368 6652

Email: quanhecodong@vicostone.com

Vốn điều lệ: 1.600.000.000.000 đồng (Một nghìn sáu trăm tỷ đồng)

Mã chứng khoán: VCS

Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng Quản trị.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 16 tháng 04 năm 2021, Công ty cổ phần VICOSTONE đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, thông qua Nghị quyết số 01/2021 VCS/NQ-DHĐCD với các nội dung, cụ thể:

- ✓ Phê chuẩn Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2020
- ✓ Phê chuẩn Báo cáo của Ban kiểm toán về hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2020;
- ✓ Phê chuẩn kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021;
- ✓ Phê chuẩn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020, lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- ✓ Phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021;
- ✓ Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- ✓ Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- ✓ Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động HĐQT Công ty;
- ✓ Phê chuẩn việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, các giao dịch, hợp đồng ký giữa CTCP Vicostone và các bên có liên quan;



II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT	12/04/2019	
2	Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	12/04/2019	
3	Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	12/04/2019	
4	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT	12/04/2019	
5	Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT	30/05/2020	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Ông Hồ Xuân Năng	14	100%	
2	Ông Phạm Anh Tuấn	14	100%	
3	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	14	100%	
4	Bà Trần Lan Phương	14	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Hưng	14	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

a- Về phương thức giám sát: Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được nghiêm túc thực hiện thông qua: Các cuộc họp định kỳ và đột xuất, các email, điện thoại trao đổi giữa HĐQT và Ban TGD, các báo cáo của Tiểu ban của HĐQT, các đơn vị phòng ban chức năng.

b- Kết quả của hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong 06 tháng đầu năm 2021, tình hình diễn biến của dịch Covid-19 tại các thị trường trọng điểm của Công ty đã có những chuyển biến tích cực hơn so với năm 2020. Trước bối cảnh đó, cùng với việc liên tục cập nhật diễn biến tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước, HĐQT đã có những chỉ đạo sát sao, đúng đắn để điều chỉnh tình hình chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty, qua đó thu được những kết quả tăng trưởng tích cực trong 06 tháng đầu năm, cụ thể như sau:

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, sử dụng chi phí hiệu quả để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Chỉ đạo việc đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới, phát triển thị trường tiềm năng để mở rộng cơ cấu doanh thu theo thị trường của Công ty, hạn chế rủi ro khi những thị trường chính gặp biến động.
- Chỉ đạo việc tiếp tục thực hiện chiến lược nội địa hóa và làm chủ nguồn nguyên vật liệu đầu vào, làm chủ công nghệ sản xuất, tăng năng suất, qua đó nâng cao khả năng thích ứng trước biến động của tình hình kinh tế, chính trị trên Thế giới.
- Chỉ đạo việc tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ cao, đưa các ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm chuẩn hóa và tự động hóa toàn bộ các khâu dây chuyền sản xuất đem lại năng suất cao và chất lượng vượt trội. Việc đưa vào vận hành ổn định dây chuyền mới trong 06 tháng đầu năm đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và khẳng định năng lực đổi mới, sáng tạo của Công ty.
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm mới, khẳng định bản lĩnh tiên phong, không ngừng đổi mới sáng tạo và dẫn dắt thị trường.
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh hoạt động các chương trình Kaizen “cải tiến liên tục” trở thành văn hóa góp phần cắt giảm tối đa sự lãng phí trong sản xuất, giảm thời gian lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- **Trong Công tác quan hệ cổ đông:**
 - Ngày 16/04/2021, HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại học đồng cổ đông thường niên năm 2021 thành công đảm bảo an toàn trong bối cảnh dịch Covid – 19.
 - Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông soạn thảo, phát hành Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững của Công ty năm 2020 để kịp thời cung cấp thông tin tới Quý Cổ đông, Nhà đầu tư về tình hình hoạt động của Công ty.
 - Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông trong việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch, đáp ứng quy định của Luật.
- **Trong công tác hoạch định nguồn nhân sự:**
 - Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách R&D của Công ty, tăng cường nguồn lực cấp chiến lược để phát triển công tác R&D của Công ty, nâng cao hiệu quả cạnh tranh bằng sự khác biệt trên nền tảng khoa học công nghệ
- **Trong công tác quản trị doanh nghiệp:**
 - Chỉ đạo sát sao trong việc đổi mới phương pháp làm việc, nghiên cứu phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới, tự động hóa các quy trình sản xuất.
 - Chỉ đạo xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng phó với tình hình thị trường trong và ngoài nước, kế hoạch hành động đối với những dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tiểu ban Thư ký

Tiểu ban thư ký đã thực hiện một số công việc quan trọng sau:

- Theo dõi, phân tích các biến động về thị trường kịp thời báo cáo Ban Lãnh đạo. Tổng hợp các thông tin về sản xuất kinh doanh định kỳ của Công ty
- Phối hợp với các phòng, ban trong Công ty thực hiện tư vấn về mặt pháp lý liên quan đến luật doanh nghiệp, luật chứng khoán cho Ban Lãnh đạo, công bố thông tin, phản hồi các ý kiến/ thắc mắc của cổ đông Công ty
- Tổ chức các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Thực hiện các công việc phát sinh khác.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

- Nghị quyết của HĐQT được thông qua theo hình thức: Tại các cuộc họp của HĐQT
- Danh sách các nội dung chính được thông qua tại các cuộc họp Hội đồng quản trị được đính kèm tại Phụ lục 01 của Báo cáo này.

III. Ủy Ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ủy ban kiểm toán (UBKT)

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy Ban kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	Chủ tịch UBKT	07/05/2021	Thạc sĩ kinh tế
2	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên UBKT	07/05/2021	Cử nhân kế toán
3	Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (cũ)	Không còn là thành viên Ban KTNB từ ngày 07/05/2021	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của UBKT:

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Hưng	01	100%	100%	Được bầu vào UBKT ngày 07/05/2021
2	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	02	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Toàn	01	100%	100%	Thôi là thành viên BKTNB ngày 07/05/2021 (BKTNB giải thể)

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

- Giám sát công tác lập chiến lược, quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty;
- Rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quy định về kiểm toán nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định của Việt Nam, phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế;
- Đánh giá hệ thống Kiểm soát nội bộ, hệ thống Quản trị rủi ro và tư vấn hoàn thiện hệ thống KSNB, QTRR Công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên Ủy ban kiểm toán đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, trực tiếp tham gia tất cả cuộc họp của HĐQT để chỉ đạo công tác lập chiến lược, điều hành và quản trị Công ty, kịp thời tham mưu tới Hội đồng quản trị các vấn đề chiến lược có liên quan tới Quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ.

Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác có trách nhiệm thường xuyên báo cáo, cập nhật các thông tin có liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tới Ủy ban kiểm toán, cung cấp đầy đủ các hồ sơ, số liệu liên quan tới hoạt động của đơn vị khi được Ủy ban kiểm toán chỉ đạo; phối hợp và tuân theo sự chỉ đạo của Ủy ban kiểm toán trong các cuộc kiểm tra, giám sát hoạt động của UBKT đối với Ban điều hành và các đơn vị chức năng.

5. Hoạt động khác của UBKT:

Công tác Quản trị rủi ro:

- Phân tích bối cảnh thị trường, tình hình kinh tế - chính trị trong nước và quốc tế, qua đó xác định danh mục các rủi ro trọng yếu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm hạn chế tối đa những rủi ro đó.
- Đưa ra đánh giá độc lập, khách quan về tính tuân thủ, tính kinh tế, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR;
- Kiểm tra, giám sát và tư vấn hoàn thiện, cải tiến các quy trình điều hành, quản lý và hoạt động của Công ty;
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Phạm Anh Tuấn	Tổng giám đốc	12/09/1981	Tiến sĩ Vật liệu Cao phân tử và Tổ hợp	Được tái bổ nhiệm vào ngày 16/12/2019

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
2	Nguyễn Chí Công	Phó Tổng giám đốc	16/08/1981	Kỹ sư điều khiển	Được tái bổ nhiệm vào ngày 02/08/2020
3	Phạm Trí Dũng	Phó Tổng giám đốc	18/10/1971	Kỹ sư cơ khí	Được tái bổ nhiệm vào ngày 17/06/2020
4	Lưu Công An	Phó Tổng giám đốc	15/07/1965	Kỹ sư Động lực	Được tái bổ nhiệm vào ngày 17/06/2020
5	Phạm Thị Bích Thủy	Phó Tổng giám đốc	21/03/1964	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Anh văn, Cử nhân Ngữ văn	Được bổ nhiệm ngày 09/06/2020
6	Đông Quang Thức	Phó Tổng giám đốc	02/02/1985	Thạc sĩ Hóa học	Được bổ nhiệm ngày 07/05/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Nga	15/12/1984	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán	Được tái bổ nhiệm vào ngày 21/07/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định của pháp luật.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Danh sách đính kèm- Phụ lục 2)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Danh sách đính kèm - Phụ lục 3)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

(Danh sách đính kèm - Phụ lục 3)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc:

V. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Danh sách đính kèm- phụ lục 4)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác

Từ ngày 22/02/2021, Công ty đã thực hiện phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ, làm thay đổi số lượng cổ phiếu quỹ và số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

Tính đến ngày 30/06/2021:

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 CP
- Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 160.000.000 CP

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX
- Lưu VT, QHCHĐ



HỒ XUÂN NĂNG

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: VCS

Ngày chốt danh sách sở hữu: 15/06/2021 (Căn cứ theo danh sách cổ đông nhận cổ tức bằng tiền, chốt ngày 15/06/2021)

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/Giấy chứng nhận ĐKDN	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ/ CP đang lưu hành (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A		X	0104961939	20/10/2010	134,647,082	84.15%	Số lượng CP VCS đang lưu hành là 160.000.000 CP

Nơi nhận: 

- Như K/g
- Lưu VT, QHCD



HỒ XUÂN NĂNG

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
INFORMATION ON CORPORATE GOVERNANCE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 To: Hanoi Stock Exchange

STT No.		Câu hỏi Question	Phản trả lời Answer	
1	Thông tin chung General Information	Mã CK/Stock code	VCS	
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%) State shareholding (%)	0	
3		Cơ cấu tổ chức quản lý/Organizational structure: chọn 1 trong 2 (check one only)		
		(1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014/According to point a clause 1, Article 134, Law on Enterprise 2014		
		(2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014/According to point b clause 1 Article 134, Law on Enterprise 2014	X	
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không? (Có/Không) Does the company have Audit Committee? (Yes/No)	Có	
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty? Number of legal representatives?	01	
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất) Issue date of company's Charter (latest version)	16/04/2021	
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/Không) Charter amended according to Law on Enterprise 2014? (Yes/No)	Có	
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có) Date of Annual/Extraordinary General Meeting of Shareholders (if any)	ĐHĐCĐ thường niên: 16/04/2021	
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông Release date of documents for General Meeting of Shareholders	26/03/2021	
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông Release date of General Mandate and Minutes of General Meeting of Shareholders	16/04/2021	
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không) Are there any complaints on the organizing/General Mandate of the company's General Meeting of Shareholders? (Yes/No)	Không	
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông? Number of times that the Exchange reminds the company of the organizing and information disclosure on the General Meeting of Shareholders?	Không	

STT No.		Câu hỏi Question	Phản trả lời Answer	
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông? <i>Number of times that the State Securities Commission reminds the company of the organizing and information disclosure on the General Meeting of Shareholders?</i>	Không	
14	Hội đồng quản trị Board of Directors	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay? <i>Number of Directors at present?</i>	05	
15		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập? <i>Number of Independent Directors?</i>	01	
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị? <i>Percentage of Independent Directors/Total number of Directors?</i>	20%	
17		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không) <i>Does Chair of the BOD concurrently hold the CEO position? (Yes/No)</i>	Không	
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm? <i>Number of BOD meetings in the year?</i>	14	
19		Công ty có thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không) <i>Does the company establish committees directly under the BOD? (Yes/No)</i>	Có	
20		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/ Names of committees directly under the BOD?	- Tiểu ban thư ký - Ủy Ban kiểm toán	
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không) <i>Is there any Independent BOD member in charge of remuneration/ reward or human resource? (Yes/No)</i>	Có	
22	Ban kiểm toán nội bộ Internal Audit Department	Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay? <i>Number of members of supervisory board/auditors at present?</i>	02 thành viên	
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người) <i>Number of supervisors having qualifications of accountants/auditors? Number of members of auditors being accountants? (detailed list by person)</i>	02 thành viên - Nguyễn Quang Hưng - Thạc sĩ kinh tế - Nguyễn Diệu Thủy Ngọc - Cử nhân kinh tế	
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có) <i>Number of supervisors/auditors being related persons of Directors, CEO and other executives (names of supervisors/auditors being related persons of Directors and CEO, if any)</i>	Không	

STT No.		Câu hỏi Question	Phản trả lời Answer	
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý? <i>Number of supervisors/auditors holding executive positions?</i>	Không	
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó <i>Number of supervisors/auditors who worked in the financial and accounting department or as an auditor for the company within the last 3 years?</i>	Không	
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm <i>Number of meetings of Supervisory Board/Audit Committee in the year</i>	2	
28	Vấn đề khác Other issues	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không) <i>Does the company's website provide sufficient information to shareholders as stipulated? (Yes/No)</i>	Có	
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không) <i>Does the company pay dividend within 6 months since the end of the Annual General Meeting of Shareholders? (Yes/No)</i>	Có	
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không) <i>Have the Exchange or the State Securities Commission reminded the company on transactions with related parties? (Yes/No)</i>	Không	

57
T
A
N
O
1

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI CÁC CUỘC HỌP HĐQT 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

STT	Thời điểm ban hành	Số NQ	Nội dung
1	08/01/2021	01a	Thay đổi cơ cấu tổ chức phòng ban và ban hành quy chế tổ chức hoạt động Công ty
2	12/01/2021	01	Thông qua giao dịch mua bán hàng hóa/dịch vụ giữa Công ty và các Công ty có liên quan năm 2021
3	13/01/2021	02	Thông qua thời gian địa điểm chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ.
4	27/01/2021	03	Chấm dứt hoạt động chi nhánh Công ty tại Nha Trang.
5	03/02/2021	04	Thông qua thời gian phân phối, phương án xử lý và giá bán cổ phiếu lẻ phát sinh từ đợt chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ.
6	20/02/2021	05	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
7	01/03/2021	06	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
8	26/03/2021	07	Thông qua thời gian họp và hồ sơ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
9	05/05/2021	08	Thay đổi nhân sự đứng đầu Văn phòng đại diện CTCP Vicostone tại TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng
10	07/05/2021	09	Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của Công ty
11	07/05/2021	10	Giải thể Ban Kiểm toán nội bộ, thành lập và ban hành quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán
12	03/06/2021	11	Thông qua mức tạm ứng và thời gian chi trả tạm ứng cổ tức năm 2021
13	28/06/2021	12	Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2021

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE
TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2021
(Bản dùng CBTT)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
1	Hồ Xuân Năng	044C348589				Chủ tịch HĐQT
1.1	Phạm Thị Thu Hằng					
1.2	Hồ Hoàng Anh					
1.3	Hồ Yến Anh					
1.4	Hồ Thị Hè					
1.5	Hồ Thị Hồng Nở					
1.6	Hồ Ngọc Tài					
1.7	Hồ Ngọc Dân					
1.8	Hồ Thị Mận					
1.9	Hồ Thị Mơ					
1.10	Trương Đức Quý					
1.11	Phùng Mạnh Hiếu					
1.12	Nguyễn Văn Chúc					
1.13	Nguyễn Văn Thanh					
1.14	Hà Thị Ngân					
1.15	Phạm Thị Lan					
1.16	Nguyễn Thị Văn					
2	Phạm Anh Tuấn					Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
2.1	Nguyễn Thị Thên					
2.2	Phạm Thị Sánh					
2.3	Phạm Minh Tuấn Cường					
2.4	Phạm Minh Tuấn Long					
2.5	Phạm Thanh Bình					
2.6	Phạm Phương Nam					
2.7	Nguyễn Thị Tuyền					
2.8	Đoàn Thị Giới					
2.9	Phạm Ngọc Hiền					
2.10	Nguyễn Thủy Ngân					
3	Nguyễn Diệu Thủy Ngọc					Thành viên HĐQT
3.1	Nguyễn Ngọc Anh					
3.2	Nguyễn Thị Thích					
3.3	Nguyễn Hải Sơn					

M.S.D.N



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
3.4	Nguyễn An Khanh					
3.5	Nguyễn Hạnh Dung					
3.6	Nguyễn Ngọc Kỳ					
3.7	Trần Thị Ly					
3.8	Nguyễn Thu Hoàn					
3.9	Vũ Duy Thiệu					
3.10	Nguyễn Thị Phúc					
4	Trần Lan Phương	044C041088				Thành viên HĐQT
4.1	Nguyễn Văn Đặng					
4.2	Nguyễn Nhật Ánh					
4.3	Trần Công Huy					
4.4	Nguyễn Thị Thu Giang					
4.5	Nguyễn Thị Cần					
4.6	Nguyễn Văn Dung					
5	Nguyễn Quang Hưng		30/05/2020		Được bầu là Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 từ ngày 30/05/2020	Thành viên HĐQT
5.1	Trần Anh Thư					
5.2	Nguyễn Trần Gia Linh					
5.3	Nguyễn Quý Đức					
5.4	Nguyễn Văn Khang					
5.5	Lê Thu Thùy					
5.6	Nguyễn Quang Huy					
5.7	Nguyễn Thu Hiền					
5.8	Nguyễn Thế Tân					
5.9	Đỗ Minh Quang					
7	Nguyễn Thị Nga					Kế toán trưởng
6.1	Nguyễn Hữu Bật					
6.2	Dương Thị Thúy					
6.3	Nguyễn Bá Lượng					
6.4	Nguyễn Bảo Trâm					
6.5	Nguyễn Bảo Phương					
6.6	Nguyễn Bảo Anh					
6.7	Nguyễn Tuấn Anh					
6.8	Nguyễn Hữu Thắng					
6.9	Vũ Thị Hương					
6.10	Nguyễn Hữu Lợi					
6.11	Nguyễn Thị Xuân					

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
6.12	Nguyễn Thị Nguyệt					
6.13	Nguyễn Văn Thao					
6.14	Nguyễn Bá Chiến					
6.15	Nguyễn Thị Bình					
7	Đổng Quang Thúc		07/05/2021		Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc ngày 07/05/2020	Phó Tổng giám đốc
7.1	Đổng Văn Dích					
7.2	Lê Thị Từ					
7.3	Trần Thị Trung Thu					
7.4	Đổng Quang Tiến					
7.5	Tô Thị Lan Hương					
7.6	Đổng Nguyễn Khánh					
7.7	Đổng Quang Báo					
7.8	Đổng Hương Huyền Anh					
8	Lưu Công An	044C004236				Phó Tổng giám đốc
8.1	Nguyễn Thị Hải Hà					
8.2	Lưu Hà My					
8.3	Lưu Công Minh					
8.4	Lưu Thị Thanh Bình					
8.5	Lưu Thị Thủy					
8.6	Lưu Thị Kim Khánh					
8.7	Lưu Công Bằng					
8.8	Đỗ Tất Bình					
8.9	Chu Tam Quang					
8.11	Nguyễn Thị Đan					
9	Phạm Trí Dũng	044C084007				Phó Tổng giám đốc
9.1	Chu Thị Vân Thương					
9.2	Phạm Chu Ngọc Mai					
9.3	Phạm Chu Tuấn Minh					
9.4	Vũ Thị Lợi					
9.5	Phạm Thủy Quỳnh					
9.6	Phạm Đức Trọng					
9.7	Nguyễn Văn Môn					
9.8	Đoàn Thanh Hằng					
9.9	Cao Thị Cảnh					

10/11/2021

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
10	Nguyễn Chí Công					Phó Tổng giám đốc
10.1	Nguyễn Thị Thắm					
10.2	Nguyễn Tú Khuê					
10.3	Nguyễn Kiều Anh					
10.4	Nguyễn Tuấn Anh					
10.5	Nguyễn Thị Châm					
10.6	Nguyễn Xuân Lộng					
10.7	Nguyễn Thị Nhi					
10.8	Nguyễn Thị Lộc					
10.9	Nguyễn Thị Linh					
10.10	Nguyễn Thị Môi					
10.11	Lê Văn Thứ					
10.12	Vũ Khắc Khương					
10.13	Trịnh Văn Doanh					
10.14	Trần Văn Lập					
10.15	Nguyễn Văn Nhân					
11	Phạm Thị Bích Thủy					Phó Tổng giám đốc
11.1	Nguyễn Mạnh An					
11.2	Nguyễn Văn Cầu					
11.3	Đinh Dương					
11.4	Đinh Quỳnh Trang					
11.5	Hà Đàm Thủy					
11.6	Phạm Thị Bích Hà					
11.7	Phạm Hoàng Lan					
11.8	Phạm Thủy Liên					
11.9	Nguyễn Văn Cường					
11.10	Phạm Hồng An					
12	Nguyễn Văn Toàn					Thành viên Ban Kiểm toán
12.1	Nguyễn Văn Giáp					
12.2	Lương Thị Oanh					
12.3	Nguyễn Thị Cúc					
12.4	Nguyễn Thị Yên					
12.5	Nguyễn Thị Hiền					
12.6	Nguyễn Văn Giang					
12.7	Nguyễn Thị Hồng					
13	Công ty cổ phần Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A					Công ty mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
13.1	Hồ Xuân Năng					
13.2	Nguyễn Hữu Chương					
13.3	Lưu Công An	044C004236				
13.4	Lương Xuân Mẫn					
13.5	Phạm Thành Huy					
13.6	Phạm Trí Dũng	044C084007				
13.7	Trần Lan Phương	044C041088				
13.8	Lê Thị Minh Thảo					
13.9	Phạm Thị Bích Thủy					
13.10	Nguyễn Thị Phương Anh					
13.11	Phạm Anh Tuấn					
13.12	Đặng Ngọc Lượng					
13.13	Nguyễn Văn Đặng					
14	Công ty cổ phần Style Stone					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
15	Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
16	Công ty cổ phần Tư vấn quản lý dự án VPM Hà Nội					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
17	Công ty cổ phần Trung tâm Séc G3					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
18	Công ty TNHH MTV Đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế					Công ty con của CTCP Vicostone
18.1	Nguyễn Chí Công					
18.2	Nguyễn Hữu Chương					
18.3	Phạm Trí Dũng	044C084007				
18.4	Hoàng Anh Trung Sơn					
18.5	Nguyễn Tiến Thành					
18.6	Đoàn Quốc					
19	Trường Đại học Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ với Công ty
20	Công ty cổ phần Công nghiệp Trần Long					Công ty con của CTCP Chế tác đá Việt Nam
21	Công ty cổ phần Đầu tư giáo dục Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
22	Công ty cổ phần Giải pháp thông minh Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
23	Công ty cổ phần Yersin Việt Nam					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
24	Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
25	Công ty Cổ phần Công nghệ Phenikaa Mass (tên cũ: Công ty cổ phần Busmap)					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
26	Công ty cổ phần phát triển thiết bị thông minh Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
27	Công ty Cổ phần điện tử Phenikaa					Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
28	Công ty TNHH Hóa chất Phenikaa		05/02/2021			Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A
29	Công ty Cổ phần thương mại và chuyển giao công nghệ Phenikaa					Công ty con của Trường Đại học Phenikaa
30	Công ty Cổ phần Công nghệ tiên tiến					Công ty con của Trường Đại học Phenikaa
31	Công ty Cổ phần Phenikaa X					Công ty con của Trường Đại học Phenikaa

Phụ lục 3: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú (Nội dung giao dịch)
1	CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	0104961939 cấp ngày 20/10/2010 tại Sở KHĐT Hà Nội	Số 167 Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	134,647,082 cổ phiếu, chiếm 84.15% cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư
2	CTCP Style Stone	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	0500570960, cấp ngày 17/10/2007 tại Sở KHĐT Hà Nội	Khu công nghiệp CNC II, khu CNC Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư
3	CTCP Chế tác đá Việt Nam	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	0500555916, cấp ngày 13/02/2007 tại Sở KHĐT Hà Nội	Khu công nghiệp CNC, khu CNC Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác
4	CT TNHH một thành viên đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế	Công ty con	3301601070, cấp ngày 20/12/2016 tại Phòng ĐKKD tỉnh Thừa Thiên- Huế.	Lô CN15, Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác
5	CTCP Công nghiệp Trần Long	Công ty con của CTCP Chế tác đá Việt Nam	3602398753, cấp ngày 03/11/2010 tại Phòng ĐKKD tỉnh Đồng Nai.	Đường số 8, KCN Nhơn Trạch 3, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	- Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác



STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết của HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú (Nội dung giao dịch)
6	Trường Đại học Phenikaa	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A		Phường Yên Nghĩa - Quận Hà Đông - Hà Nội.	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác
7	CTCP Trung tâm Séc g3	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A	0102048184 cấp ngày 11/10/2006 tại Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội	Trung tâm dịch vụ số 1, KĐT M Trung Hòa-Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác - Giao dịch mua bán vật tư, vật liệu, phụ tùng, thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, đồ vệ sinh công nghiệp, đồ bảo hộ lao động, máy móc, công cụ dụng cụ, dầu mỡ công nghiệp... hàng hóa khác phục vụ sản xuất kinh doanh
8	CTCP Đầu tư giáo dục Phenikaa	Công ty con của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A	108537135 cấp ngày 04/12/2018 tại Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội	Số 167 Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Trong năm 2021	Nghị quyết số 01/2021 NQ/VCS – HĐQT;	0 cổ phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác

PHỤ LỤC 4: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2021

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
1	Hồ Xuân Năng	044C348589	Chủ tịch HĐQT	5,983,581	3.74%	
1.1	Phạm Thị Thu Hằng			-	0.00%	
1.2	Hồ Hoàng Anh			-	0.00%	
1.3	Hồ Yến Anh			-	0.00%	
1.4	Hồ Thị Hệ			-	0.00%	
1.5	Hồ Thị Hồng Nờ			-	0.00%	
1.6	Hồ Ngọc Tài			-	0.00%	
1.7	Hồ Ngọc Dân			-	0.00%	
1.8	Hồ Thị Mận			-	0.00%	
1.9	Hồ Thị Mơ			-	0.00%	
1.10	Trương Đức Quý			-	0.00%	
1.11	Phùng Mạnh Hiếu			-	0.00%	
1.12	Nguyễn Văn Chúc			-	0.00%	
1.13	Nguyễn Văn Thanh			-	0.00%	
1.14	Hà Thị Ngân			-	0.00%	
1.15	Phạm Thị Lan			-	0.00%	
1.16	Nguyễn Thị Vân			-	0.00%	
2	Phạm Anh Tuấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	19,842	0.01%	
2.1	Nguyễn Thị Thìn			-	0.00%	
2.2	Phạm Thị Sánh			-	0.00%	
2.3	Phạm Minh Tuấn Cường			-	0.00%	
2.4	Phạm Minh Tuấn Long			-	0.00%	
2.5	Phạm Thanh Bình			-	0.00%	
2.6	Phạm Phương Nam			-	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
2.7	Nguyễn Thị Tuyền			-	0.00%	
2.8	Đoàn Thị Giới			-	0.00%	
2.9	Phạm Ngọc Hiền			-	0.00%	
2.10	Nguyễn Thúy Ngân			-	0.00%	
3	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc		Thành viên HĐQT, ủy viên Ban kiểm toán	-	0.00%	
3.1	Nguyễn Ngọc Anh			-	0.00%	
3.2	Nguyễn Thị Thích			-	0.00%	
3.3	Nguyễn Hải Sơn			-	0.00%	
3.4	Nguyễn An Khanh			-	0.00%	
3.5	Nguyễn Hạnh Dung			-	0.00%	
3.6	Nguyễn Ngọc Kỳ			-	0.00%	
3.7	Trần Thị Ly			-	0.00%	
3.8	Nguyễn Thu Hoàn			-	0.00%	
3.9	Vũ Duy Thiệu			-	0.00%	
3.10	Nguyễn Thị Phúc			-	0.00%	
4	Trần Lan Phương	044C041088	Thành viên HĐQT	18	0.00%	
4.1	Nguyễn Văn Đặng			-	0.00%	
4.2	Nguyễn Nhật Ánh			-	0.00%	
4.3	Trần Công Huy			-	0.00%	
4.4	Nguyễn Thị Thu Giang			-	0.00%	
4.5	Nguyễn Thị Cấn			-	0.00%	
4.6	Nguyễn Văn Dung			-	0.00%	
5.	Nguyễn Quang Hưng		Thành viên HĐQT, Chủ tịch UBKT	-	0.00%	
5.1	Trần Anh Thư			-	0.00%	
5.2	Nguyễn Trần Gia Linh			-	0.00%	
5.3	Nguyễn Quý Đức			-	0.00%	
5.4	Nguyễn Văn Khang			-	0.00%	
5.5	Lê Thu Thùy			-	0.00%	
5.6	Nguyễn Quang Huy			-	0.00%	

95
ST
AT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
5.7	Nguyễn Thu Hiền			-	0.00%	
5.8	Nguyễn Thế Tấn			-	0.00%	
5.9	Đỗ Minh Quang			-	0.00%	
6	Nguyễn Thị Nga		Kế toán trưởng	-	0.00%	
6.1	Nguyễn Hữu Bất			-	0.00%	
6.2	Dương Thị Thủy			-	0.00%	
6.3	Nguyễn Bá Lượng			-	0.00%	
6.4	Nguyễn Bảo Trâm			-	0.00%	
6.5	Nguyễn Bảo Phương			-	0.00%	
6.6	Nguyễn Bảo Anh			-	0.00%	
6.7	Nguyễn Tuấn Anh			-	0.00%	
6.8	Nguyễn Hữu Thắng			-	0.00%	
6.9	Vũ Thị Hương			-	0.00%	
6.10	Nguyễn Hữu Lợi			-	0.00%	
6.11	Nguyễn Thị Xuân			-	0.00%	
6.12	Nguyễn Thị Nguyệt			-	0.00%	
6.13	Nguyễn Văn Thao			-	0.00%	
6.14	Nguyễn Bá Chiến			-	0.00%	
6.15	Nguyễn Thị Bình			-	0.00%	
7	Đổng Quang Thức		Phó Tổng giám đốc	10	0.00%	
7.1	Đổng Văn Đích			-	0.00%	
7.2	Lê Thị Từ			-	0.00%	
7.1	Trần Thị Trung Thu			-	0.00%	
7.2	Đổng Quang Tiến			-	0.00%	
7.1	Tô Thị Lan Hương			-	0.00%	
7.2	Đổng Nguyễn Khánh			-	0.00%	
7.1	Đổng Quang Bảo			-	0.00%	
7.2	Đổng Hương Huyền Anh			-	0.00%	
8	Lưu Công An	044C004236	Phó Tổng giám đốc	206,261	0.13%	

20/20
1/2
3N
1/2

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
8.1	Nguyễn Thị Hải Hà			-	0.00%	
8.2	Lưu Hà My			-	0.00%	
8.3	Lưu Công Minh			-	0.00%	
8.4	Lưu Thị Thanh Bình			-	0.00%	
8.5	Lưu Thị Thùy			-	0.00%	
8.6	Lưu Thị Kim Khánh			-	0.00%	
8.7	Lưu Công Bằng			-	0.00%	
8.8	Đỗ Tất Bình			-	0.00%	
8.9	Chu Tam Quang			-	0.00%	
8.10	Nguyễn Thị Đan			-	0.00%	
9	Phạm Trí Dũng	044C084007	Phó Tổng giám đốc	353,391	0.22%	
9.1	Chu Thị Vân Thương			-	0.00%	
9.2	Phạm Chu Ngọc Mai			-	0.00%	
9.3	Phạm Chu Tuấn Minh			-	0.00%	
9.4	Vũ Thị Lợi			-	0.00%	
9.5	Phạm Thúy Quỳnh			-	0.00%	
9.6	Phạm Đức Trọng			-	0.00%	
9.7	Nguyễn Văn Môn			-	0.00%	
9.8	Đoàn Thanh Hằng			-	0.00%	
9.9	Cao Thị Cảnh			-	0.00%	
10	Nguyễn Chí Công		Phó Tổng giám đốc	10,975	0.01%	
10.1	Nguyễn Thị Thắm			-	0.00%	
10.2	Nguyễn Tú Khuê			-	0.00%	
10.3	Nguyễn Kiều Anh			-	0.00%	
10.4	Nguyễn Tuấn Anh			-	0.00%	
10.5	Nguyễn Thị Châm			-	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
10.6	Nguyễn Xuân Lộng			-	0.00%	
10.7	Nguyễn Thị Nhi			-	0.00%	
10.8	Nguyễn Thị Lộc			-	0.00%	
10.9	Nguyễn Thị Linh			-	0.00%	
10.10	Nguyễn Thị Mùi			-	0.00%	
10.11	Lê Văn Thử			-	0.00%	
10.12	Vũ Khắc Khương			-	0.00%	
10.13	Trịnh Văn Doanh			-	0.00%	
10.14	Trần Văn Lập			-	0.00%	
10.15	Nguyễn Văn Nhân			-	0.00%	
11	Phạm Thị Bích Thủy		Phó Tổng giám đốc	-	0.00%	
11.1	Nguyễn Mạnh An			-	0.00%	
11.2	Nguyễn Văn Cầu			-	0.00%	
11.3	Đinh Dương			-	0.00%	
11.4	Đinh Quỳnh Trang			-	0.00%	
11.5	Hà Đàm Thùy			-	0.00%	
11.6	Phạm Thị Bích Hà			-	0.00%	
11.7	Phạm Hoàng Lan			-	0.00%	
11.8	Phạm Thùy Liên			-	0.00%	
11.9	Nguyễn Văn Cường			-	0.00%	
11.10	Phạm Hồng An			-	0.00%	
12	Nguyễn Văn Toàn		Thành viên Ban Kiểm toán	-	0.00%	
12.1	Nguyễn Văn Giáp			-	0.00%	
12.2	Lương Thị Oanh			-	0.00%	
12.3	Nguyễn Thị Cúc			-	0.00%	
12.4	Nguyễn Thị Yến			-	0.00%	
12.5	Nguyễn Thị Hiền			-	0.00%	
12.6	Nguyễn Văn Giang			-	0.00%	
12.7	Nguyễn Thị Hồng			-	0.00%	
13	Công ty cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A			134,647,082	84.15%	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
13.1	Hồ Xuân Năng			Đã nêu tại mục 1		
13.2	Nguyễn Hữu Chương			62	0.00%	
13.3	Lưu Công An			Đã nêu tại mục 8		
13.4	Lương Xuân Mẫn	044C084909		53,995	0.03%	
13.5	Phạm Thành Huy					
13.6	Phạm Trí Dũng			Đã nêu tại mục 9		
13.7	Trần Lan Phương			Đã nêu tại mục 5		
13.8	Lê Thị Minh Thảo			-	0.00%	
13.9	Phạm Thị Bích Thủy			Đã nêu tại mục 11		
13.10	Nguyễn Thị Phương Anh				0.00%	
13.11	Phạm Anh Tuấn			Đã nêu tại mục 2		
13.12	Đặng Ngọc Lương			13,814	0.01%	
13.13	Nguyễn Văn Đặng					
14	Công ty cổ phần Style Stone			-	0.00%	
15	Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam			-	0.00%	
16	Công ty cổ phần Tư vấn quản lý dự án VPM Hà Nội			-	0.00%	
17	Công ty cổ phần Trung tâm Séc G3			-	0.00%	
18	Công ty TNHH MTV Đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế			-	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
18.1	Nguyễn Chí Công			Đã nêu tại mục 10		
18.2	Nguyễn Hữu Chương			Đã nêu tại mục 13.2		
18.3	Phạm Trí Dũng	044C084007		Đã nêu tại mục 9		
18.4	Hoàng Anh Trung Sơn			-	0.00%	
18.5	Nguyễn Tiến Thành			1,860	0.00%	
18.6	Đoàn Quốc			-	0.00%	
19	Trường Đại học Phenikaa			-	0.00%	
20	Công ty cổ phần Công nghiệp Trần Long			-	0.00%	
21	Công ty cổ phần Đầu tư giáo dục Phenikaa			-	0.00%	
22	Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa			-	0.00%	
23	Công ty Cổ phần Công nghệ Phenikaa Maas (tên cũ: Công ty cổ phần Busmap)			-	0.00%	
24	Công ty cổ phần Yersin Việt Nam			-	0.00%	
25	Công ty cổ phần Busmap			-	0.00%	
26	Công ty cổ phần phát triển thiết bị thông minh Phenikaa (Tên cũ: CTCP Công nghệ Minh Hà)			-	0.00%	
27	Công ty Cổ phần điện tử Phenikaa			-	0.00%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lượng CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ghi chú
28	Công ty TNHH Hóa chất Phenikaa			-	0.00%	
29	Công ty Cổ phần thương mại và chuyển giao công nghệ Phenikaa			-	0.00%	
30	Công ty Cổ phần Công nghệ tiên tiến			-	0.00%	
31	Công ty Cổ phần Phenikaa X			-	0.00%	

